

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MÓNG CÁI
TỈNH QUẢNG NINH

Bản án số: 117/2022/HSST

Ngày: 28/11/2022

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà **Đỗ Thị Thanh Huệ.**

Các Hội thẩm nhân dân: bà **Đinh Thanh Hoàn.**

ông **Nguyễn Thế Căn.**

- Thư ký phiên tòa: ông **Nguyễn Ngọc Lâm,** Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông **Vương Hải Nam,** Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 128/2022/TLST- HS ngày 11 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 116/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Bùi Ngọc Tr (*tên gọi khác: không*); sinh ngày 03/11/1983, tại: Triều, Quảng Ninh;

Nơi đăng ký thường trú: khu 4, phường Đ, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Ngọc Ch và bà Đào Thị Th; tiền án, tiền sự: chưa; nhân thân: năm 2011 bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; ngày 28/9/2016 Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái xử phạt 18 (mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo chấp hành xong bản án ngày 08/9/2017; bị bắt quả tang ngày 24/9/2022 hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

Người chứng kiến: anh **Vi Văn C.** Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 24/9/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Bùi Ngọc Tr gọi điện thoại cho một người tên là Sơn (không rõ lai lịch, địa chỉ), hỏi mua ma túy Heroine. Sơn đồng ý bán và hẹn Tr đến khu vực cổng Trung tâm Y tế thành phố M để giao dịch. Khoảng 11 giờ cùng ngày, Tr đến chỗ hẹn thì Sơn bảo Tr đi cùng S đến khu vực Cổng chào khu H, phường N, thành phố M. Tại đây, Tr đưa cho S 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), S cầm tiền và đi vào bên trong khu H một lúc rồi quay lại đưa cho Tr 01 gói ma túy. Tr cất giấu gói ma túy vào trong túi quần bên phải và đi tìm nơi để sử dụng. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, Tr đi đến khu 6, phường K, thành phố M, thì bị Tổ công tác Công an phường K phối hợp với Công an xã H, thành phố M kiểm tra phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ của Tr gồm 01 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 1633/KL-KTHS ngày 01/10/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: chất bột màu trắng trong gói giấy thu giữ của Bùi Ngọc Tr là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,157g (không phải một năm bảy gam).

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Người chứng kiến anh Vi Văn C trong quá trình điều tra có lời khai thể hiện: khoảng 11 giờ 30 phút ngày 24/9/2022 anh C được lực lượng C mời chứng kiến việc kiểm tra một người đàn ông. Người đàn ông khai tên là Bùi Ngọc Tr, sinh năm 1983, chỗ ở Khu 6, phường K, thành phố M. Quá trình kiểm tra Tr lấy từ trong túi nhỏ bên phải chiếc quần Tr đang mặc 01 gói giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng. Tại đây Tr khai nhận chất bột màu trắng trong gói giấy là ma túy Heroin Tr vừa nhờ một người tên S mua với giá 200.000 đồng để về sử dụng cho bản thân. Sau đó lực lượng Công an đã đưa Bùi Ngọc Tr cùng số ma túy thu giữ và mời anh C về trụ sở Công an xã Hải T để tiến hành lập biên bản bắt người định phạm tội quả tang và niêm phong số vật chứng nghi là ma túy thu giữ theo quy định.

Bản Cáo trạng số: 121/CT - VKSMC ngày 08/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Bùi Ngọc Tr, về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: bị cáo khai lại toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án và quá trình điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như nội dung Cáo trạng và đề nghị với Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo *Bùi Ngọc Tr* từ 15 (mười lăm) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 24/9/2022.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về vật chứng và xử lý vật chứng:

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy: 0,11g (không phải mười một) gam Heroin được hoàn lại sau giám định;

Bị cáo không tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát và nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về những chứng cứ xác định bị cáo có tội. Đánh giá nội dung Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 24/9/2022; các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa; lời khai của người chứng kiến; trên cơ sở Kết luận giám định số 1633/KL-KTHS ngày 01/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: khoảng 11 giờ 30 phút ngày 24/9/2022, tại khu 6, phường K, thành phố M, Bùi Ngọc Tr có hành vi tàng trữ trái phép 0,157g (không phải một năm bảy gam) Heroine, mục đích để sử dụng, thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Do đó, hành vi nêu trên của bị cáo Bùi Ngọc Tr đã cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Như vậy, quan điểm truy tố và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố M là có căn cứ pháp lý.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, an ninh xã hội ở địa phương. Đây còn là nguyên nhân gây các loại tội phạm khác, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Mặc dù nhận thức rõ tác hại của ma túy, nhưng để thỏa mãn nhu cầu nghiện ma túy của bản thân bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi. Vì vậy, cần xử lý nghiêm và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, mới có thể cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, phòng ngừa chung.

[4] Về áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt bổ sung.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên về nhân thân bị cáo Bùi Ngọc Tr, năm 2011 bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; ngày 28/9/2016, Tòa án nhân dân thành phố M xử phạt 18 (mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong bản án ngày 08/9/2017. Bị cáo Tr mặc dù có nhân thân xấu nhưng không coi đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Do đó cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có công việc ổn định, không có thu nhập. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng và xử lý vật chứng:

- 0,11g (không phải mười một) gam Herione được hoàn lại sau giám định kèm theo Kết luận giám định số 1633/KL- KTHS ngày 01/10/2022 chứa trong một phong bì số 1633/GĐMT được niêm phong theo đúng quy định, là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định và vỏ bao gói mẫu vật.

[6] Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Liên quan trong vụ án có người đàn ông tên Sơn đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra xác minh không có mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo **Bùi Ngọc Tr**, phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.
Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.
Xử phạt bị cáo *Bùi Ngọc Tr* **21 (hai mươi một)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 24/9/2022.

2. Về vật chứng và xử lý vật chứng:

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy: 0,11g (không phải mười một) gam Heroin được hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu vật.

(Vật chứng trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Móng Cái quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 23/2023/THA, ngày 11/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Móng Cái).

3. Về án phí:

Áp dụng: khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Bùi Ngọc Tr phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng: khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- Công an Tp Móng Cái;
- Cơ quan Thi hành án Hình sự;
- Cơ quan Thi hành án Dân sự;
- Bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Thanh Huệ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thanh Huệ

